

Số: 04 /2021/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 22 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm
quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6
năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 5 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao
động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an
toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính
phủ quy định về Quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của
Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng
4 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số
59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính
phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ
Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì
công trình xây dựng; ~

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 211/TTr-SXD ngày 09 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
2. Các nội dung khác về an toàn lao động không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định áp dụng với các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Thẩm quyền kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình của Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

1. Sở Xây dựng kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng đối với các công trình dân dụng, công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình giao thông trong đô thị (trừ: công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị; các công trình trong các khu công nghiệp tập trung, khu kinh tế), cụ thể:

a. Công trình cấp II thuộc dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan ở trung ương và Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định đầu tư trên địa bàn thành phố.

b. Công trình cấp III thuộc dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách do UBND thành phố, cơ quan ở trung ương quyết định đầu tư trên địa bàn thành phố.

c. Công trình cấp II, cấp III thuộc dự án đầu tư có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách do UBND thành phố quyết định đầu tư trên địa bàn thành phố. ر



d. Công trình cấp II, cấp III, cấp IV do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư.

đ. Công trình cấp II, cấp III sử dụng vốn khác có ảnh hưởng lớn đến an toàn cộng đồng, có ảnh hưởng lớn đến môi trường.

2. Sở Giao thông vận tải kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các công trình giao thông thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm đ Khoản 1 Điều này (trừ: công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý; các công trình trong các khu công nghiệp tập trung, khu kinh tế) và công trình cấp II, cấp III, cấp IV do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm đ Khoản 1 Điều này (trừ các công trình trong các khu công nghiệp tập trung, khu kinh tế) và công trình cấp II, cấp III, cấp IV do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư.

4. Sở Công Thương kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các công trình công nghiệp thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm đ Khoản 1 Điều này (trừ: công trình công nghiệp nhẹ do Sở Xây dựng quản lý; các công trình trong các khu công nghiệp tập trung, khu kinh tế) và công trình cấp II, cấp III, cấp IV do Sở Công Thương làm chủ đầu tư.

Điều 4. Thẩm quyền kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

Kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng đối với các công trình cấp II, cấp III, cấp IV trong các khu công nghiệp tập trung, khu kinh tế.

Điều 5. Thẩm quyền kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình của Ủy ban nhân dân quận, huyện

1. Công trình cấp III, cấp IV do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

2. Các công trình cấp IV sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách được đầu tư xây dựng trên địa bàn, trừ công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế quản lý theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này.

3. Các công trình còn lại trên địa bàn các quận, huyện ngoài các công trình thuộc thẩm quyền của các cơ quan quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này.

Điều 6. Điều tra, giải quyết sự cố gây mất an toàn lao động trong thi công xây dựng

1. Đối với việc mất an toàn lao động trong sự cố công trình xây dựng xảy ra trong quá trình thi công xây dựng công trình theo quy định tại Khoản 34 Điều 3 Luật Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì giải quyết sự cố theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (Trừ trường hợp giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng cấp III: Thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng).

2. Đối với sự cố về máy, thiết bị, vật tư sử dụng trong quá trình thi công xây dựng công trình ngoài thẩm quyền điều tra Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý xây dựng công trình chuyên ngành theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 04/2017/TT-BXD, việc phân cấp giải quyết sự cố thực hiện như sau:

a) Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì điều tra sự cố gây mất an toàn lao động dẫn đến chết người hoặc làm bị thương nặng từ hai người trở lên trên địa bàn thành phố và quyết định thành lập tổ điều tra. Trong đó, giao cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 3, Điều 4 quyết định này tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thành lập tổ điều tra và làm đầu mối tổ chức thực hiện theo địa bàn, lĩnh vực kiểm tra.

b) Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, quyết định thành lập tổ điều tra điều tra sự cố trong các trường hợp còn lại.

3. Đối với tai nạn lao động xảy ra trong quá trình thi công xây dựng công trình nhưng không thuộc Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây ra:

a) Người sử dụng lao động có trách nhiệm thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để tiến hành điều tra tai nạn lao động làm bị thương nhẹ, tai nạn lao động làm bị thương nặng một người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của mình theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản có liên quan.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp thành phố để tiến hành điều tra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ hai người trở lên, kể cả người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động; điều tra lại vụ tai nạn lao động đã được Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở đã điều tra khi có khiếu nại, tố cáo hoặc khi xét thấy cần thiết theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn.

Điều 7. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng ✓

1. Sở Xây dựng:

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố.

b) Tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố.

c) Kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo thẩm quyền quy định tại quyết định này.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

đ) Tổng hợp, cập nhật thông tin, công bố tên và hành vi vi phạm về an toàn lao động của các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn thành phố lên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng và gửi báo cáo về Bộ Xây dựng để công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.

e) Chủ trì, phối hợp điều tra sự cố mất an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình khi có yêu cầu.

f) Phối hợp kiểm tra theo kế hoạch của cơ quan quản lý nhà nước về lao động khi có yêu cầu.

2. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Ban quản lý Khu kinh tế:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra quy định tại Điều 3 Quy định này.

b) Kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo thẩm quyền quy định quyết định này.

c) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động, xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng theo quy định.

d) Theo dõi, cập nhật thông tin các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng vi phạm các quy định về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý, công bố tên và hành vi vi phạm của các chủ thể lên trang thông tin điện tử của đơn vị, đồng thời gửi báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp.

đ) Phối hợp điều tra sự cố mất an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình khi có yêu cầu.

e) Phối hợp kiểm tra theo kế hoạch của cơ quan quản lý nhà nước về lao động khi có yêu cầu.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân quận huyện kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng khi có đề nghị.

c) Cung cấp thông tin các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng vi phạm về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố gửi Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng.

4. Ủy ban nhân dân quận huyện:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra quy định tại Điều 3 Quy định này.

b) Kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo thẩm quyền quy định quyết định này.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

d) Theo dõi, cập nhật thông tin các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng vi phạm các quy định về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý, công bố tên và hành vi vi phạm của các chủ thể lên trang thông tin điện tử của đơn vị, đồng thời gửi báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp.

đ) Chủ trì, phối hợp điều tra sự cố mất an toàn lao động trong thi công xây dựng theo quy định tại Điều 6 Quyết định này.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình cho các tổ chức và công dân trên địa bàn xã.

b) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Bộ Xây dựng.



c) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, phòng, Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện và Ban quản lý Khu kinh tế về an toàn lao động công trình xây dựng trên địa bàn khi được yêu cầu.

Điều 8. Chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình

1. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý Khu kinh tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các công trình thuộc thẩm quyền quản lý trước ngày 05 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu theo mẫu được quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Bộ Xây dựng.

2. Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Xây dựng về công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu theo mẫu được quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Bộ Xây dựng.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 03 năm 2021.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, LĐ-TB-XH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng;
- CT và các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và các hội, đoàn thể TP;
- Sở Tư pháp;
- CVP, CPVP UBND TP;
- Đài PTTH HP; Báo HP;
- Công TTĐT TP; Công báo TP;
- Các phòng CV;
- CV: XD1;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng